

Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Bưu điện có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu thuộc dự án “Mua sắm thiết bị y tế giai đoạn 3 năm 2026 của Bệnh viện Bưu điện” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Bưu điện - Số 49 phố Trần Điền, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Phòng Văn thư – Bệnh viện Bưu điện

Địa chỉ: Số 49 phố Trần Điền, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội

Số điện thoại: 024.32252841

Email: phongkddt@benhvienbuudien.vn

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Văn thư, Bệnh viện Bưu điện - Số 49 phố Trần Điền, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội.

Đồng thời gửi bản Báo giá scan qua email: phongkddt@benhvienbuudien.vn.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h 00 ngày 03 tháng 6 năm 2026 đến trước 17h 00 ngày 02 tháng 6 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 150 ngày, kể từ ngày 02 tháng 6 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:



1. Danh mục thiết bị y tế:

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng /khối lượng	Đơn vị tính	Đơn vị sử dụng
1	Hệ thống chụp CT Scanner \geq 32 lát cắt/vòng quay	Phụ lục 01 đính kèm	01	Hệ thống	Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Nội soi TDCN
2	Máy dán ống mẫu tự động	Phụ lục 01 đính kèm	01	Cái	Khoa Xét nghiệm 1
3	Máy Huyết học tự động	Phụ lục 01 đính kèm	01	Cái	Khoa Xét nghiệm 2

2. Mẫu Báo giá: Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm.

3. Mẫu Bảng đáp ứng kỹ thuật: Chi tiết theo Phụ lục 03 đính kèm.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các đơn vị.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, P. KD&ĐT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Thị Thanh Tú

PHỤ LỤC 01
CẤU HÌNH, THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA CÁC THIẾT BỊ
(Kèm theo công văn số: 1528 /BVBD-KD&ĐT ngày 02 tháng 6 năm 2026)

I. HỆ THỐNG CHỤP CT SCANNER \geq 32 LÁT CẮT/VÒNG QUAY
1. YÊU CẦU CHUNG
- Thiết bị được sản xuất năm 2026 trở về sau, mới 100%.
- Nhà sản xuất (khoang máy (Gantry)) đạt chứng chỉ chất lượng: ISO 13485.
- Yêu cầu xuất xứ (Khoang máy (Gantry), Hệ thống đầu thu (Detector), Bóng phát tia): các nước thuộc nhóm G7
- Nguồn điện sử dụng: 220V/380V, 50Hz
- -Môi trường hoạt động:
+ Nhiệt độ tối đa: \geq 25 độ C
+ Độ ẩm tối đa: \geq 70 %
2. YÊU CẦU CẤU HÌNH
Hệ thống CT Scanner tối thiểu bao gồm:
2.1 Phần cứng của hệ thống:
- Khoang máy (Gantry): 01 bộ
- Hệ thống đầu thu (Detector): 01 bộ
- Bộ phát cao thế: 01 bộ
- Bóng phát tia: 01 bộ
- Bàn bệnh nhân: 01 bộ
- Trạm điều khiển: 01 bộ
- Trạm xử lý hình ảnh chuyên dụng: 01 bộ
2.2 Phần mềm/chức năng/ứng dụng hệ thống: 01 bộ, tối thiểu bao gồm:
- Phần mềm giảm nhiễu ảnh do kim loại
- Điều biến liều tia
- Báo cáo về liều tia với cảnh báo liều xạ
- Chức năng chụp cấp cứu
- Phần mềm cho ung bướu
- Phần mềm/ chức năng chụp cho trẻ em
- Phần mềm/ chức năng chụp đồng bộ với thuốc cản quang
- Phần mềm/ chức năng chụp xóa nền thần kinh, sọ não (Neuro DSA)/ Xóa nền mạch máu não
- Phần mềm/ chức năng giảm liều tia trong quá trình quét
- Phần mềm/ chức năng tưới máu não
- Phần mềm nha khoa/ hàm mặt
- Phần mềm xem ảnh thể tích/ 3D
- Phần mềm nội soi ảo
- Phần mềm tái tạo đa mặt phẳng nghiêng và cong
- Phần mềm/ chức năng ghi hình ra CD/DVD
- Phần mềm/ chức năng dựng hình xóa nền cho mạch máu
-Phần mềm phân tích mạch máu
- Phần mềm tái tạo đa mặt phẳng (MPR)
- Phần mềm/chức năng cho phép dựng hình khối 3D, MIP
2.3 Phụ kiện kèm theo máy:
- Hệ thống đàm thoại giữa người chụp với bệnh nhân: 01 bộ

- Phụ kiện định vị bệnh nhân: Giá giữ đầu, tay, chân và đai cố định bệnh nhân, đệm cho bàn: 01 bộ

- Phantom và bộ gá để chuẩn máy: 01 bộ

2.4. Thiết bị phụ trợ:

- Máy tiêm thuốc cản quang 1 nòng: 01 cái

- Bộ lưu điện UPS online cho hệ thống máy tính, công suất $\geq 3\text{kVA}$: 01 bộ

- Áo chì: 02 cái

- Camera và màn hình theo dõi bệnh nhân: 01 bộ

- Bàn đặt bộ điều khiển, trạm xử lý hình ảnh và ghế ngồi: 02 bộ

- Đèn cảnh báo phát tia: 01 Cái

- Ổn áp 3 pha cho hệ thống máy $\geq 60\text{ KVA}$: 01 bộ

- Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ

3. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

3.1. Khoang máy(Gantry) :

- Tốc độ quay nhanh nhất ≤ 0.8 giây/vòng quay 360 độ

- Đường kính khoang máy (Gantry): $\geq 70\text{ cm}$

- Trường quét tối đa: $\geq 43\text{ cm}$

- Có nút/bảng điều khiển được bố trí ở hai bên phía trước của Khoang máy (Gantry).

- Có bộ định vị bệnh nhân bằng tia laser

3.2. Hệ thống đầu thu (Detector):

- Số lát cắt tái tạo trên mỗi vòng quay: ≥ 32 lát

- Số dây detector: ≥ 16 dây

- Tổng số phần tử đầu thu: ≥ 11.500

- Độ dày lát cắt nhỏ nhất: $\leq 1\text{ mm}$

Bóng X quang và bộ phát cao thế

- Dải điện áp: từ ≤ 80 đến $\geq 130\text{ kV}$

- Dòng phát tia: $\leq 13\text{ mA}$ đến $\geq 200\text{ mA}$

- Công suất tối đa: $\geq 24\text{ kW}$

- Tiêu điểm bóng: ≥ 1 tiêu điểm

- Trữ nhiệt anode bóng: $\geq 2.0\text{ MHU}$

- Khả năng tản nhiệt: $\geq 300\text{ KHU/phút}$

3.3. Bàn bệnh nhân:

- Điều khiển được nâng, hạ bàn, chuyển động của mặt bàn

- Tốc độ dịch chuyển tối đa: $\geq 100\text{ mm/giây}$

3.4. Trạm điều khiển

- Kích thước màn hình: $\geq 19\text{ inches}$

- Độ phân giải màn hình: $\geq 1280 \times 1024\text{ pixel}$

- Bộ xử lý trung tâm (CPU): Có

- Dung lượng RAM: $\geq 16\text{GB}$

3.5. Trạm xử lý hình ảnh chuyên dụng:

- Màn hình LCD $\geq 19\text{ inch}$

- Độ phân giải $\geq 1920 \times 1080\text{ pixel}$

- RAM: $\geq 16\text{ GB}$

- Ổ cứng: $\geq 500\text{ GB}$

- Phụ kiện: Chuột, bàn phím, dây nguồn: 01 bộ

3.6. Các thông số chụp, quét, tái tạo, xử lý:

- Ma trận tái tạo: $\geq 512 \times 512$

- Tốc độ tái tạo ảnh tối đa: $\geq 15\text{ hình/s}$

3.7. Phần mềm/chức năng hệ thống bao gồm:

- Phần mềm tái tạo lập giúp giảm liều tia cho bệnh nhân, giảm nhiễu, tăng chất lượng hình ảnh
- Phần mềm điều biến liều tia
- Chương trình chụp cho trẻ em
- Phần mềm tái tạo ảnh khảo sát thời gian thực
- Phần mềm báo cáo liều tia
- Chức năng chụp cấp cứu
- Phần mềm tái tạo, xử lý hình ảnh
- Phần mềm hỗ trợ chụp đồng bộ với thuốc cản quang
- Phần mềm giảm nhiễu ảnh kim loại

Phần mềm/chức năng phân tích hình ảnh:

- Có các tính năng đặt cửa sổ, phóng to, di chuyển, cuộn

Phần mềm xem ảnh 3D/ thể tích, bao gồm:

- + Xem ảnh hiển thị 3D
- + Xem ảnh dựng hình thể tích
- + Tính toán thể tích

Phần mềm nội soi ảo hoặc tương đương:

- Phần mềm xóa nền cho mạch máu: Có

Phần mềm phân tích mạch máu hoặc tương đương:

- + Dựng hình 2D, 3D trong phân tích và hiển thị hình ảnh mạch máu

Phần mềm chụp, tái tạo và hiển thị hình ảnh phổi: có phân tích nốt phổi

3.9. Các phần mềm/chức năng khác hoặc tương đương:

- Phần mềm tái tạo đa mặt phẳng (MPR)
- Cho phép dựng hình khối 3D, MIP
- Chức năng kết nối DICOM
- Có chức năng hỗ trợ kết nối PACS, worklist (HIS/RIS)

3.8. Các phụ kiện khác

Máy tiêm thuốc cản quang

- Máy bơm thuốc cản quang tự động có ≥ 1 nòng, có màn hình điều khiển, chân đế đặt máy và có bánh xe.
- Thể tích bơm tối đa: ≥ 200 ml
- Áp lực tiêm tối đa: ≥ 300 psi

4. CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC

- Địa điểm giao hàng: tại Cơ sở 2 Bệnh viện Bưu điện.
- Bảo hành tối thiểu: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu và đưa vào sử dụng.
- Thời gian giao hàng: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng kinh tế có hiệu lực
- Đào tạo, hướng dẫn thành thạo cho người dùng tại nơi sử dụng.
- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ kiện thay thế trong thời gian ≥ 8 năm sau bán hàng.
- Có bảng báo giá chi tiết các phụ kiện, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao (nếu có) kèm theo (có bao gồm hiệu lực báo giá).
- Có bảng báo giá chi phí bảo trì sau thời gian bảo hành (có bao gồm hiệu lực báo giá).
- Có cam kết cung cấp dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng.
- Thiết bị kiểm định phải kiểm định, hiệu chuẩn đảm bảo an toàn bức xạ theo Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Thông tư 05/2022/TT-BYT ngày 01/08/2022 và thông tư 59/2025/TT-BYT ngày 31/12/2025 của Bộ y tế hoặc theo các quy định hiện hành.

II. MÁY DÁN ỐNG MẪU TỰ ĐỘNG

1. YÊU CẦU CHUNG

- Hàng mới 100%, sản xuất 2026 trở về sau
- Nhà sản xuất (máy chính) đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001 hoặc tương đương
- Nguồn điện sử dụng: 220V/50Hz
- Môi trường hoạt động:
 - + Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C
 - + Độ ẩm tối đa: ≥ 70 %

2. YÊU CẦU CẤU HÌNH

- Máy chính và bộ phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ, phụ kiện tối thiểu bao gồm:
 - + Đầu đọc barcode: 01 bộ
 - + Cuộn giấy in nhãn mã vạch: 20 cuộn
 - + Khay đựng ống mẫu: 4 cái
 - + Bộ máy tính: 01 bộ
 - + Bộ lưu điện (online, ≥ 1 KVA): 01 bộ
 - + Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ

3. YÊU CẦU KỸ THUẬT

- Số lượng ngăn chứa ống mẫu đầu vào tối đa: ≥ 6 ngăn
- Sức chứa ống mẫu tối đa: ≥ 150 ống mẫu
- Đường kính ống: từ ≤ 12 đến ≥ 16 mm
- Chiều dài ống: từ ≤ 75 đến ≥ 100 mm
- Tốc độ xử lý ống mẫu: $\leq 2,5$ giây/ống mẫu
- Các loại ống mẫu tương thích tối đa: ≥ 2 loại
- Các loại mã vạch hỗ trợ tối thiểu: code 39, code 128
- Phương pháp in: in nhiệt hoặc tương đương
- Bộ phận in nhãn tối thiểu gồm ≥ 2 máy in
- Có tính năng kết nối thông tin từ HIS/LIS

Bộ máy tính

- CPU: Intel Core I5 hoặc tương đương
- Dung lượng RAM ≥ 8 GB
- Dung lượng ổ cứng ≥ 200 GB
- Màn hình LCD hoặc tương đương, kích thước ≥ 19 inch

4. CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC

- Địa điểm giao hàng: tại Cơ sở 1 Bệnh viện Bru điện.
- Bảo hành tối thiểu: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu và đưa vào sử dụng.
- Thời gian giao hàng: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng kinh tế có hiệu lực
- Đào tạo, hướng dẫn thành thạo cho người dùng tại nơi sử dụng.
- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ kiện thay thế trong thời gian ≥ 8 năm sau bán hàng.
- Có bảng báo giá chi tiết các phụ kiện, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao (nếu có) kèm theo (có bao gồm hiệu lực báo giá).
- Có bảng báo giá chi phí bảo trì sau thời gian bảo hành (có bao gồm hiệu lực báo giá).
- Có cam kết cung cấp dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng.

III. MÁY HUYẾT HỌC TỰ ĐỘNG

1. YÊU CẦU CHUNG

- Sản xuất năm 2026 trở về sau, máy mới 100%
- Nhà sản xuất (máy chính) đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485
- Yêu cầu xuất xứ (máy chính): các nước thuộc nhóm G7
- Điện áp sử dụng: 220V, 50/60Hz
- Điều kiện môi trường làm việc:
 - + Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C
 - + Độ ẩm tối đa: $\geq 70\%$

2. YÊU CẦU CẤU HÌNH

- Máy chính kèm phụ kiện tiêu chuẩn: 01 máy, phụ kiện tối thiểu bao gồm:
 - + Bộ tải mẫu tự động: 01 bộ
 - + Đầu đọc barcode: 01 bộ
 - + Bộ máy tính: 01 bộ
 - + Máy in: 01 cái
 - + Bộ lưu điện (online, $\geq 1kVA$): 01 cái
 - + Bộ hóa chất chạy máy cơ bản: 01 bộ
 - + Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Việt và tiếng Anh: 01 bộ

3. YÊU CẦU KỸ THUẬT

- Phương pháp đo, tối thiểu có:

- + Có phương pháp đếm tế bào dòng chảy bằng nguồn Laser đối với Bạch cầu
- + Phương pháp đo trở kháng đối với Hồng cầu.
- + Phương pháp đo quang học đối với HGB

Có tối thiểu các thông số sau:

- + Các thông số hồng cầu và tiểu cầu ≥ 11 thông số, tối thiểu bao gồm: RBC, HGB, HCT, MCV, MCH, MCHC, RDW/RDW-SD, PLT/PLT-I, MPV, NRBC (NRBC%) và NRBC#
- + Các thông số bạch cầu ≥ 11 thông số, tối thiểu bao gồm: WBC, NE, LY, MO, EO, BA, NE#, LY#, MO#, EO#, BA#
- + Có thông số nhiễm trùng huyết sớm.
- + Thông số hồng cầu lưới ≥ 3 thông số, tối thiểu gồm: RET, RET#, IRF
- + Thông số dịch cơ thể: ≥ 2 thông số, tối thiểu bao gồm: TNC, RBC

- Có biểu đồ hiển thị: tối thiểu có: biểu đồ đường phân phối của hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu.

- Công suất:

- + Máu toàn phần: CBC/CBC+DIFF: ≥ 100 mẫu/giờ
- + Thẻ tích hút mẫu (máu toàn phần và dịch cơ thể): $\leq 165\mu L$
- + Mẫu bệnh phẩm: tối thiểu có: máu toàn phần và dịch cơ thể (dịch não tủy/dịch màng bụng/dịch màng phổi).
- + Tải mẫu tối đa: ≥ 50 mẫu/lần.

- Phạm vi đo lường phân tích:

- + WBC: (≤ 0.05 đến ≥ 400) $\times 10^3/\mu L$
- + RBC: (≤ 0.01 đến ≥ 8.5) $\times 10^6/\mu L$
- + HGB: ≤ 0.1 đến ≥ 25 g/dL
- + PLT/PLT-I: (≤ 3 đến ≥ 3000) $\times 10^3/\mu L$

- Độ chính xác của kết quả ở chế độ máu toàn phần:

- + WBC: $\leq 3\%$ hoặc $\leq 3\%$ tại ($\leq 5,0$ đến $\geq 10,0$) $\times 10^3/\mu L$
- + RBC: $\leq 2\%$ hoặc $\leq 1,5\%$ tại ($\leq 4,5$ đến $\geq 5,5$) $\times 10^6/\mu L$

+ HGB: $\leq 2\%$ hoặc $\leq 1,5\%$ tại ≤ 14 đến ≥ 16 g/dL
+ PLT/PLT-I: $\leq 5\%$ hoặc $\leq 3,5\%$ tại (≤ 200 đến ≥ 400) $\times 10^3/\mu\text{L}$)
- Độ nhiễm chéo:
+ WBC: $\leq 1\%$
+ RBC: $\leq 1\%$
+ HGB: $\leq 1\%$
+ PLT: $\leq 1\%$
- Khả năng lưu trữ:
+ Dữ liệu mẫu phân tích: ≥ 50.000 kết quả
- Kết nối với hệ thống LIS bệnh viện
4. CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC
- Địa điểm giao hàng: tại Cơ sở 2 Bệnh viện Bưu điện.
- Bảo hành tối thiểu: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu và đưa vào sử dụng.
- Thời gian giao hàng: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng kinh tế có hiệu lực
- Đào tạo, hướng dẫn thành thạo cho người dùng tại nơi sử dụng.
- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ kiện thay thế trong thời gian ≥ 8 năm sau bán hàng.
- Có bảng báo giá chi tiết các phụ kiện, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao (nếu có) kèm theo (có bao gồm hiệu lực báo giá).
- Có bảng báo giá chi phí bảo trì sau thời gian bảo hành (có bao gồm hiệu lực báo giá).
- Có cam kết cung cấp dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng.

PHỤ LỤC 02
MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo công văn số: 1528/BVBD-KD&ĐT ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Bệnh viện Bru điện)

TÊN ĐƠN VỊ BÁO GIÁ

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Bru điện tại Công văn số ngày, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Tên thiết bị theo cách gọi của đơn vị báo giá ⁽³⁾	Đơn vị tính ⁽⁴⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽⁵⁾	Mã HS ⁽⁶⁾	Năm sản xuất ⁽⁷⁾	Xuất xứ ⁽⁸⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁹⁾	Đơn giá bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹¹⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹²⁾ (VND)
1	Hệ thống chụp CT Scanner ≥ 32 lát cắt/vòng quay		Hệ thống					01			
2	Máy dán ống mẫu tự động		Cái					01			
3	Máy Huyết học tự động		Cái					01			

(Gửi kèm theo Bảng đáp ứng kỹ thuật, các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: tạm ứng tối đa 30% giá trị sau khi ký hợp đồng và thanh toán theo từng giai đoạn thực hiện hợp đồng.

4. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹³⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo cách gọi của đơn vị báo giá/ theo công bố của nhà sản xuất.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn vị tính của hàng hóa theo đúng yêu cầu trong Yêu cầu báo giá.
- (5) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (7), (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) tương ứng với từng thiết bị.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị.

(12) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(13) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

PHỤ LỤC 03
MẪU BẢNG ĐÁP ỨNG KỸ THUẬT

(Kèm theo công văn số: 1533/BVBD-KD&ĐT ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Bệnh viện
Bưu điện)

TÊN ĐƠN VỊ BÁO GIÁ

BẢNG ĐÁP ỨNG KỸ THUẬT

STT	Yêu cầu đặc tính kỹ thuật trong YCBG	Đặc tính kỹ thuật trong Báo giá	Tài liệu tham chiếu (số trang...)
1	2	3	4
2	Tên hàng hóa theo YCBG	Tên thương mại: Model: Hãng - nước chủ sở hữu: Hãng – nước sản xuất:	<i>Đơn vị báo giá cung cấp tài liệu tham chiếu (bao gồm nội dung đáp ứng theo yêu cầu của YCBG, vị trí của trang catalog thể hiện).</i>
3	1. Yêu cầu chung 2. Yêu cầu cấu hình 3. Yêu cầu kỹ thuật	1. Đáp ứng yêu cầu chung 2. Đáp ứng yêu cầu cấu hình 3. Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật	
....			

....., ngày tháng năm 2026

Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]